

Số: 732 /TB-CTK

Phú Thọ, ngày 25 tháng 11 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**Kết quả họp Hội đồng sáng kiến Tổng cục Thống kê**

Căn cứ Quyết định số 1731/QĐ-BKHĐT ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Quy chế xét, công nhận sáng kiến và tổ chức, hoạt động của Hội đồng sáng kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư (sau đây viết gọn là Quy chế sáng kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư);

Thực hiện Thông báo số 301/TCTK-TCCB, ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Tổng cục Thống kê về việc thông báo kết quả họp Hội đồng sáng kiến Tổng cục Thống kê.

Đề Hội đồng sáng kiến Tổng cục Thống kê có đầy đủ căn cứ trình Tổng cục trưởng ban hành quyết định công nhận 04 đề tài và 117 sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp cơ sở, Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ thông báo công khai đến công chức, người lao động của Cục được biết (*chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

Sau khi nhận được Thông báo này, nếu cá nhân có ý kiến đối với một trong các đề tài hay sáng kiến nêu trên đề nghị phản ánh về Hội đồng sáng kiến Tổng cục Thống kê (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 30/11/2022.

Quá thời hạn trên Hội đồng sáng kiến Tổng cục Thống kê sẽ trình Tổng cục trưởng quyết định công nhận.

Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ thông báo để tất cả công chức, người lao động được biết/

**Nơi nhận:**

- Các Phòng, CCTK;
- TCTK (để BC);
- CT, các PCT;
- Trang TTĐT CTK;
- Lưu: VT, TCHC.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Đỗ Thị Ngọc Mai**

TỔNG CỤC THỐNG KÊ  
CỤC THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ

**DANH SÁCH ĐỀ TÀI CẤP CƠ SỞ NĂM 2022**  
*Được Hội đồng sáng kiến Tổng cục Thống kê thông qua*

TT	Tác giả/Đồng tác giả	Chức vụ, đơn vị công tác	Tên đề tài
1	Ông Lê Trung Hiếu	Phó Tổng cục trưởng	Đề tài cấp Bộ "Nghiên cứu xây dựng phương pháp tính giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản theo giá bán bình quân sản phẩm ở Việt Nam"
2	Bà Trần Thị Luyến	Thống kê viên Vụ Phương pháp chế độ và Quản lý chất lượng thống kê	Đề tài cấp cơ sở "Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung danh mục và nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia"
3	Bà Vũ Thị Như Trang	Thống kê viên chính Vụ Phương pháp chế độ và Quản lý chất lượng thống kê	Đề tài cấp cơ sở "Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã"
4	Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan	Thống kê viên chính Vụ Thống kê Dân số và Lao động	Đề tài cấp cơ sở "Nghiên cứu chênh lệch tiền lương của lao động giữa khu vực nhà nước và khu vực tư nhân ở Việt Nam, giai đoạn 2015- 2019"

**Tổng số: 04 đề tài**

TỔNG CỤC THỐNG KÊ  
CỤC THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ

**DANH SÁCH SÁNG KIẾN**  
**CÓ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG, HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CẤP CƠ SỞ**  
**NĂM 2022**

*Được Hội đồng sáng kiến Tổng cục Thống kê thông qua*

TT	Tác giả/Đồng tác giả	Chức vụ, đơn vị công tác	Tên sáng kiến
<b>I</b>	<b>Cơ quan Tổng cục (73)</b>		
1	Bà Nguyễn Thị Hương	Tổng cục trưởng	Xây dựng Nghị định quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
2	Ông Nguyễn Trung Tiến	Phó Tổng cục trưởng	Xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế số
3	Bà Dương Thị Kim Nhung	Phó Vụ trưởng Vụ Phương pháp chế độ và Quản lý chất lượng thống kê	Xây dựng nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế số
4	Bà Hoàng Thị Quý	Thống kê viên Vụ Phương pháp chế độ và Quản lý chất lượng thống kê	Nghiên cứu xây dựng danh mục các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế số
5	Bà Trần Thị Thùy Linh	Thống kê viên Vụ Phương pháp chế độ và Quản lý chất lượng thống kê	Nghiên cứu xây dựng danh mục chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê logistics
6	Bà Đào Ngọc Minh Nhung	Thống kê viên chính Vụ Phương pháp chế độ và Quản lý chất lượng thống kê	Nghiên cứu xây dựng nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê logistics
7	Ông Lê Tuấn Anh	Phó Vụ trưởng Vụ Thống kê Tổng hợp và Phổ biến thông tin Thống kê	Xây dựng khung số liệu thống kê phục vụ giám sát, đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm giai đoạn 2021-2025
8	Bà Bùi Thúy Vân	Thống kê viên chính Vụ Thống kê Tổng hợp và Phổ biến thông tin Thống kê	Nghiên cứu tính toán, phân tích, đánh giá năng suất lao động của Việt Nam giai đoạn 2011-2020 theo quy mô GDP đánh giá lại phục vụ kịp thời biên soạn ấn phẩm “Năng suất lao động Việt Nam giai đoạn 2011-2020: Thực trạng và giải pháp”

TT	Tác giả/Đồng tác giả	Chức vụ, đơn vị công tác	Tên sáng kiến
9	Bà Trần Thị Thu	Thống kê viên chính Vụ Thống kê Tổng hợp và Phổ biến thông tin Thống kê	Áp dụng phương pháp điều chỉnh mùa vụ các chỉ tiêu thống kê để nâng cao chất lượng báo cáo, chuyên đề phân tích thống kê
10	Bà Trần Thị Thu Trang	Thống kê viên chính Vụ Thống kê Tổng hợp và Phổ biến thông tin Thống kê	Nghiên cứu hoàn thiện phương pháp tính và phân tích đánh giá năng suất lao động vùng kinh tế trọng điểm đóng góp trong việc hoàn thiện cuốn sách - Năng suất lao động giai đoạn 2011-2020 và giải pháp thúc đẩy tăng năng suất lao động của Việt Nam
11	Ông Vũ Quang Hà	Thống kê viên chính Vụ Thống kê Tổng hợp và Phổ biến thông tin Thống kê	Cải tiến nâng cao chất lượng nội dung báo cáo kinh tế - xã hội hằng tháng, quý, năm
12	Bà Phí Thị Hương Nga	Phó Vụ trưởng phụ trách Vụ Thống kê Công nghiệp và Xây dựng	Nghiên cứu, đổi mới quy trình tổng hợp, biên soạn số liệu giá trị sản xuất ngành công nghiệp hàng quý
	Bà Nguyễn Thùy Phương	Thống kê viên Vụ Thống kê Công nghiệp và Xây dựng	
13	Bà Chu Thị Hải Vân	Phó Vụ trưởng Vụ Thống kê Công nghiệp và Xây dựng	Nghiên cứu, đổi mới phương pháp chọn mẫu doanh nghiệp phục vụ sửa đổi phương án điều tra vốn đầu tư thực hiện hàng quý
	Bà Nguyễn Thị Hải Hà	Thống kê viên chính Vụ Thống kê Công nghiệp và Xây dựng	
14	Bà Nguyễn Nam Phương	Thống kê viên Vụ Thống kê Công nghiệp và Xây dựng	Ứng dụng inforgaphic vào báo cáo xu hướng kinh doanh công nghiệp hàng quý
15	Bà Nguyễn Thị Phương Thanh	Thống kê viên chính Vụ Thống kê Công nghiệp và Xây dựng	Nghiên cứu, đổi mới quy trình xử lý, tổng hợp báo cáo vốn đầu tư phân theo ngành mục đích đầu tư năm
	Bà Nguyễn Thu Huyền	Thống kê viên chính Vụ Thống kê Công nghiệp và Xây dựng	
16	Bà Nguyễn Thị Mai Hạnh	Phó Vụ trưởng phụ trách Vụ Hệ thống Tài khoản quốc gia	Đề xuất quy trình biên soạn chỉ tiêu Tổng sản phẩm trong nước (GDP), chỉ tiêu Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố (GRDP)
17	Bà Nguyễn Diệu Huyền	Phó Vụ trưởng Vụ Hệ thống Tài khoản quốc gia	Xây dựng Bộ chỉ tiêu thống kê Tăng trưởng xanh cho Việt Nam
18	Bà Nguyễn Thị Huyền	Thống kê viên chính Vụ Hệ thống Tài khoản quốc gia	Tính toán tốc độ tăng trưởng chất lượng lao động của Việt Nam giai đoạn 2010- 2020

<b>TT</b>	<b>Tác giả/Đồng tác giả</b>	<b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>	<b>Tên sáng kiến</b>
19	Bà Nguyễn Thùy Dương	Thống kê viên chính Vụ Hệ thống Tài khoản quốc gia	Xây dựng hệ biểu tổng hợp Giá trị sản xuất các ngành kinh tế từ Điều tra Doanh nghiệp 2022
20	Ông Nguyễn Phương Anh	Thống kê viên chính Vụ Hệ thống Tài khoản quốc gia	Ước lượng tỷ trọng đóng góp (quyền số) giữa các chiều và giữa các chỉ tiêu trong từng chiều của chỉ tiêu tổng hợp trong bộ chỉ tiêu tăng trưởng xanh
21	Ông Ngô Như Vê	Thống kê viên Vụ Hệ thống Tài khoản quốc gia	Xây dựng bộ chỉ tiêu đánh giá về tài chính công xanh
22	Bà Nguyễn Thị Hậu	Thống kê viên Vụ Hệ thống Tài khoản quốc gia	Tính toán tốc độ tăng vốn theo phân loại tài sản trong việc đổi mới tính năng suất các nhân tố tổng hợp TFP
23	Bà Đặng Ngọc Tú	Thống kê viên Vụ Hệ thống Tài khoản quốc gia	Tính toán tỷ trọng doanh thu bán hàng của các ngành sử dụng thương mại điện tử qua số liệu điều tra doanh nghiệp
24	Bà Đặng Thị Bích Hồng	Thống kê viên Vụ Hệ thống Tài khoản quốc gia	Tỷ trọng chi phí logistics trong GDP ở Việt Nam
25	Ông Dương Mạnh Hùng	Vụ trưởng Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản	Xây dựng chỉ tiêu, biểu mẫu thống kê áp dụng cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW
26	Bà Phạm Thị Thùy	Thống kê viên chính Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản	Nghiên cứu xây dựng nội dung phần mềm Báo cáo kinh tế xã hội lĩnh vực cây hằng năm
27	Ông Đinh Sỹ Nguyên	Thống kê viên Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản	Xây dựng chỉ tiêu và phương pháp biên soạn giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản theo quý và theo địa phương
	Bà Nguyễn Quỳnh Hương	Thống kê viên Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản	
28	Bà Nguyễn Thị Thùy Dung	Thống kê viên Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản	Xây dựng quy trình phân bổ sản lượng sản phẩm thủy sản phục vụ tính giá trị sản xuất thủy sản theo Quý và theo địa phương
29	Ông Đỗ Thái Sơn	Phó Vụ trưởng Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản	Cải tiến nội dung và phương pháp tổng hợp báo cáo thống kê chăn nuôi
30	Bà Đỗ Thị Thu Hà	Phó Vụ trưởng Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản	Xây dựng, cập nhật giải thích chỉ tiêu thống kê quốc gia thuộc lĩnh vực NLTS do Tổng cục Thống kê chịu trách nhiệm thu thập tổng hợp

<b>TT</b>	<b>Tác giả/Đồng tác giả</b>	<b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>	<b>Tên sáng kiến</b>
31	Ông Nguyễn Việt Phong	Vụ trưởng Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ	Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc dự báo các chỉ tiêu lĩnh vực thương mại và dịch vụ.
	Ông Nguyễn Quang Huy	Thống kê viên Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ	
32	Bà Vũ Thị Thanh Huyền	Phó Vụ trưởng Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ	Kết nối thông tin từ cơ quan thuế để nâng cao chất lượng thông tin điều tra thống kê
	Bà Nguyễn Thị Hải Hà	Thống kê viên chính Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ	
33	Bà Trần Thị Ngọc Anh	Thống kê viên chính Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ	Nghiên cứu hoàn thiện chỉ tiêu thống kê nhập khẩu dịch vụ bảo hiểm quý, năm
34	Bà Phạm Thị Hải Yến	Thống kê viên chính Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ	Thay đổi phương pháp tổng hợp chỉ tiêu doanh thu các doanh nghiệp vận tải, kho bãi không thực hiện phiếu mẫu trong điều tra doanh nghiệp 2022
35	Bà Đinh Thị Thúy Phương	Phó Vụ trưởng Vụ Thống kê Giá	Ứng dụng mô hình VAR phân tích và dự báo chỉ số giá sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản
36	Bà Tạ Thị Thu Việt	Phó Vụ trưởng Vụ Thống kê Giá	Xây dựng quy trình tính chỉ số giá xuất khẩu, nhập khẩu năm gốc 2020 từ nguồn dữ liệu Hải quan
	Bà Nguyễn Thị Thu	Thống kê viên Vụ Thống kê Giá	
37	Bà Nguyễn Thị Huyền	Thống kê viên Vụ Thống kê Giá	Ứng dụng phần mềm trong xây dựng quy trình phân tích dữ liệu Thống kê Giá
38	Ông Phạm Hoài Nam	Vụ trưởng Vụ Thống kê Dân số và Lao động	Nghiên cứu lồng ghép các câu hỏi thu thập thông tin về lao động khuyết tật tại Việt Nam trong phiếu điều tra lao động việc làm
39	Ông Nguyễn Huy Minh	Phó Vụ trưởng Vụ Thống kê Dân số và Lao động	Nghiên cứu, khảo sát xây dựng khái niệm, phạm vi việc làm xanh ở Việt Nam
40	Bà Nguyễn Huyền Giang	Thống kê viên chính Vụ Thống kê Dân số và Lao động	Mở rộng phạm vi phổ biến thông tin qua kênh báo cáo Kết quả điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình hàng năm - phần Kế hoạch hóa gia đình và sức khỏe sinh sản
41	Bà Nguyễn Thu Dung	Thống kê viên chính Vụ Thống kê Dân số và Lao động	Nghiên cứu quy trình chạy biểu tự động phục vụ báo cáo Điều tra lao động việc làm hàng quý
42	Bà Bùi Thị Thu Phương	Thống kê viên Vụ Thống kê Dân số và Lao động	Nghiên cứu xây dựng khái niệm Lao động có việc làm phi chính thức ở Việt Nam theo ICLS19: Đặc trưng và các yếu tố tác động

TT	Tác giả/Đồng tác giả	Chức vụ, đơn vị công tác	Tên sáng kiến
43	Bà Nguyễn Thị Hồng Uyên	Thống kê viên Vụ Thống kê Dân số và Lao động	Nghiên cứu xây dựng hệ thống biểu mẫu ra cho Điều tra Lao động việc làm 2022
44	Ông Vũ Mai Hoàng	Thống kê viên Vụ Thống kê Dân số và Lao động	Nghiên cứu xây dựng quy trình đo lường mục tiêu phát triển bền vững - chỉ tiêu 10.7.1 về chi phí tuyển dụng của lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài
45	Bà Phạm Thị Quỳnh Lợi	Vụ trưởng Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường	Đề xuất xây dựng chế độ báo cáo thống kê thu thập chỉ tiêu phát triển bền vững của Việt Nam (VSDG) và chỉ tiêu thống kê phát triển giới quốc gia
46	Ông Nguyễn Đình Chung	Phó Vụ trưởng Vụ Thống kê Nước ngoài và Hợp tác quốc tế	Xây dựng bộ chỉ tiêu thống kê khuyết tật
47	Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm	Thống kê viên Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường	Nghiên cứu, thiết kế bảng hỏi thu thập số liệu đối với chỉ tiêu “Tỷ lệ dân số bị bạo lực”
48	Ông Phạm Xuân Lượng	Thống kê viên chính Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường	Nghiên cứu, xây dựng 02 Bài giảng điện tử hướng dẫn thu thập, tổng hợp Tiêu chí 10 về thu nhập của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 mục 4 - Thu nhập từ lâm nghiệp và Mục 5 - Thu nhập từ Thủy sản
49	Bà Nguyễn Đức Hạnh	Thống kê viên Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường	Xây dựng mô hình điểm để cải tiến thang điểm xác định hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025
50	Bà Phạm Thị Hạnh	Thống kê viên Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường	Biên soạn phiếu thu thập thông tin về thu nhập của hộ gia đình phục vụ việc tổng hợp, tính toán tiêu chí về thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn các xã thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025
51	Bà Tô Thúy Hạnh	Thống kê viên chính Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường	Ước lượng thu nhập bình quân đầu người cấp huyện của toàn bộ các huyện trên cả nước bằng phương pháp ước lượng khu vực nhỏ
52	Bà Vũ Thị Thu Thủy	Cục trưởng Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê	Giải pháp thực hiện công tác tự liệu hóa, chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành của đơn vị
53	Ông Nguyễn Văn Tuyên	Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ	Xây dựng bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ và hỗ trợ phục vụ của các đơn vị hành chính thuộc cơ quan Tổng cục Thống kê
	Bà Phan Thị Ngọc	Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ	

TT	Tác giả/Đồng tác giả	Chức vụ, đơn vị công tác	Tên sáng kiến
54	Bà Nguyễn Thị Thúy Mai	Chuyên viên chính Vụ Tổ chức cán bộ	Xây dựng quy trình trong công tác đánh giá xếp loại chất lượng công chức, viên chức và người lao động ngành Thống kê theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP
	Ông Đỗ Huy Hùng	Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ	
55	Ông Lê Văn Tuấn	Chuyên viên chính Vụ Tổ chức cán bộ	Xây dựng bổ sung Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý của các đơn vị thuộc Tổng cục Thống kê
56	Bà Đào Thị Thu Hằng	Chuyên viên Vụ Kế hoạch tài chính	Giải pháp nâng cao và hoàn thiện phần mềm Tổng hợp quyết toán toàn ngành MISA Mimoso.net
	Bà Dương Đỗ Thu Thủy	Chuyên viên Vụ Kế hoạch tài chính	
57	Bà Trần Hoàng Xuân Lộc	Chuyên viên chính Vụ Kế hoạch tài chính	Giải pháp nâng cao độ chính xác và rút ngắn thời gian cho việc lập, phân bổ dự toán điều tra lập bảng cân đối liên ngành và tính hệ số chi phí trung gian (IO) năm 2021
	Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc	Chuyên viên Vụ Kế hoạch tài chính	
58	Ông Đặng Bình Khanh	Chuyên viên chính Vụ Kế hoạch tài chính	Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác báo cáo giải ngân đột xuất, báo cáo hàng tháng, quý, năm các dự án bằng nguồn vốn đầu tư công của ngành Thống kê qua hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc tích hợp (Tabmis)
	Ông Nguyễn Thế Vinh	Chuyên viên Vụ Kế hoạch tài chính	
59	Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	Chuyên viên Vụ Kế hoạch tài chính	Nâng cao độ chính xác và rút ngắn thời gian cho việc tổng hợp, theo dõi, phân bổ dự toán điều tra thường xuyên năm 2022
60	Bà Hoàng Thị Thanh Hà	Vụ trưởng Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế	Nâng cao hiệu quả huy động nguồn lực hỗ trợ thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm Ông nhìn đến năm 2045
	Ông Nguyễn Chí Hùng	Thống kê viên Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế	
61	Bà Hoàng Thị Kim Chi	Phó Vụ trưởng Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế	Xây dựng quy chế quản lý và thực hiện các chương trình, dự án có sử dụng nguồn tài trợ nước ngoài của Tổng cục Thống kê
	Ông Nguyễn Trung Kiên	Thống kê viên Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế	
62	Ông Lê Mạnh Hồng	Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê	Xây dựng sổ tay hỏi - đáp về Luật Thống kê, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê của Luật Thống kê và văn bản hướng dẫn thi hành
	Bà Hoàng Thị Hồng Hạnh	Thống kê viên Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê	
63	Bà Phạm Thị Thương	Thống kê viên Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê	Giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thanh tra, kiểm tra ngành thống kê
	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thống kê viên Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê	



<b>TT</b>	<b>Tác giả/Đồng tác giả</b>	<b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>	<b>Tên sáng kiến</b>
64	Ông Nguyễn Bình	Chánh Văn phòng, Văn phòng Tổng cục	Xây dựng quy chế công tác văn thư, lưu trữ của Tổng cục Thống kê
65	Bà Nguyễn Hoài Lan	Chuyên viên Phòng Tài vụ, Văn phòng Tổng cục	Sửa đổi Quy chế chi tiêu nội bộ
	Bà Nguyễn Thúy Hạnh	Chuyên viên Phòng Tài vụ, Văn phòng Tổng cục	
66	Ông Đặng Văn Phẩm	Phó Chánh Văn phòng Tổng cục	Xây dựng phần mềm quản lý đăng ký đi công tác địa phương
	Ông Đinh Bá Hiến	Phó Trưởng phòng Phòng Tổng hợp - Thư ký, Văn phòng Tổng cục	
67	Bà Tăng Thị Thanh Hòa	Chuyên viên Phòng Tổng hợp - Thư ký, Văn phòng Tổng cục	Xây dựng các biểu mẫu báo cáo của phần mềm kiến nghị
68	Ông Nguyễn Đình Linh	Thống kê viên Phòng Tổng hợp - Thư ký	Xây dựng phần mềm quản lý kiến nghị phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành
	Ông Đặng Văn Phẩm	Phó Chánh Văn phòng Tổng cục	
69	Ông Đoàn Quốc Việt	Nhân viên Phòng Quản trị, Văn phòng Tổng cục	Đổi mới công việc sửa chữa, công việc vệ sinh các tòa nhà, công tác vận hành an toàn các trang thiết bị
	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Nhân viên Phòng Quản trị, Văn phòng Tổng cục	
70	Bà Nguyễn Phương Loan	Nhân viên Phòng Quản trị, Văn phòng Tổng cục	Quy định về nghi lễ đối ngoại trong việc đón, tiếp khách nước ngoài đến thăm và làm việc với cơ quan Tổng cục Thống kê
	Bà Nguyễn Thị Thơm	Nhân viên Phòng Quản trị, Văn phòng Tổng cục	
71	Bà Phạm Thị Hiên	Phó Trưởng phòng Phòng Hành chính, Văn phòng Tổng	Nâng cao công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong ngành Thống kê
	Bà Vũ Kim Dung	Chuyên viên Phòng Hành chính, Văn phòng Tổng cục	
72	Ông Khuất Tuấn Anh	Nhân viên Phòng Quản lý xe, Văn phòng Tổng cục	Một số giải pháp thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác của Tổng cục Thống kê
	Ông Đỗ Quang Huy	Nhân viên Phòng Quản lý xe, Văn phòng Tổng cục	
73	Ông Nguyễn Việt Phong	Vụ trưởng Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ	Đề xuất trong việc xây dựng bảng tương thích nhóm hàng hóa xuất khẩu (nhóm hàng nhiên liệu và khoáng sản; nhóm hàng công nghiệp chế biến; nhóm hàng nông, lâm thủy sản) với bảng mã HS 6 số (mã số phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu)
<b>II</b>	<b>Đơn vị sự nghiệp (02)</b>		
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Tổng Biên tập Tạp chí Con số và Sự kiện	Xây dựng đội ngũ cộng tác viên - bạn đọc đáp ứng yêu cầu phát triển của Tạp chí Con số và Sự kiện trong giai đoạn mới

<b>TT</b>	<b>Tác giả/Đồng tác giả</b>	<b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>	<b>Tên sáng kiến</b>
2	Bà Nguyễn Thị Huệ	Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thống kê	Xây dựng phòng thực hành thống kê theo mô hình công tác hiện nay
<b>III</b>	<b>Cục Thống kê (42)</b>		
1	Ông Đậu Ngọc Hùng	Cục trưởng Cục Thống kê thành phố Hà Nội	Ứng dụng công nghệ thông tin và cải tiến quy trình đánh giá, xếp loại công chức, NLD hàng tháng tại Cục Thống kê TP Hà Nội
2	Ông Lê Gia Phong	Cục trưởng Cục Thống kê thành phố Hải Phòng	Chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ trong Đề án 501, cụ thể: Xây dựng phần mềm tự động tích hợp trên Trang thông tin điện tử của Cục Thống kê Hải Phòng và trang thiết bị để phổ biến Báo cáo kinh tế - xã hội hàng tháng; đào tạo nâng cao trình độ công nghệ thông tin cho công chức từ nguồn lực từ thành phố
3	Ông Nguyễn Khắc Hoàng	Cục trưởng Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh	Giải pháp tăng cường phổ biến thông tin thống kê kinh tế - xã hội hàng tháng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
4	Ông Phạm Bá Dũng	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Hải Dương	Giải pháp cải tiến phương pháp chọn mẫu điều tra năng suất, sản lượng cây lâu năm trọng điểm (cây vải) tỉnh Hải Dương
5	Ông Đào Trọng Truyền	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Hưng Yên	Giải pháp nâng cao chất lượng thông tin Điều tra doanh nghiệp năm 2022
6	Ông Tăng Bá Phúc	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Thái Bình	Xây dựng quy trình phân tích, giải trình tình hình kinh tế xã hội 6 tháng, năm
7	Ông Vũ Đại Dương	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Hà Nam	Cụ thể hóa Quy chế phối hợp giữa các phòng thuộc Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong hoạt động thống kê, bổ sung một số quy định cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện các cuộc điều tra thống kê năm 2022 tại Cục Thống kê Hà Nam
8	Ông Nguyễn Văn Ty	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Nam Định	Giải pháp đổi mới mô hình tăng trưởng tỉnh Nam Định giai đoạn 2022-2030
9	Ông Nguyễn Hồng Phong	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Vĩnh Phúc	Cải tiến phương pháp phân tích dữ liệu trong biên soạn Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng, quý, năm
10	Bà Phạm Thị Phương	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Cao Bằng	Giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả Trang Thông tin điện tử Cục Thống kê Cao Bằng

<b>TT</b>	<b>Tác giả/Đồng tác giả</b>	<b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>	<b>Tên sáng kiến</b>
11	Ông Phạm Văn Chính	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Quảng Ninh	Giải pháp lãnh đạo, quản lý Cục Thống kê hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong tình hình mới tại Cục Thống kê tỉnh Quảng Ninh
12	Ông Đồng Văn Sung	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Bắc Giang	Nâng cao hiệu quả trong tổ chức quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước tại Cục Thống kê Bắc Giang
13	Ông Trần Quang	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên	Tham mưu cho UBND tỉnh Thái Nguyên điều tra đánh giá sự phục hồi sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp sau hai năm bị ảnh hưởng do dịch Covid-19
14	Ông Phạm Hùng Sơn	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Tuyên Quang	Giải pháp nâng cao chất lượng số liệu thống kê trong giai đoạn hiện nay trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang
15	Ông Nguyễn Hiền Minh	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ	Xây dựng Hướng dẫn phổ biến thông tin thống kê Nhà nước cấp tỉnh, huyện, xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ
16	Ông Vũ Tuấn Hà	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Yên Bái	Giải pháp xây dựng phương án khảo sát đánh giá chỉ số hạnh phúc của người dân Yên Bái
17	Ông Trần Văn Thạch	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Hòa Bình	Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác nghiệm thu kết quả Tổng điều tra kinh tế tỉnh, góp phần hoàn thành tốt Tổng điều tra kinh tế năm 2021 tỉnh Hòa Bình
18	Ông Nguyễn Mạnh Hiệp	Q. Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Thanh Hóa	Quá trình triển khai thực hiện và kết quả sơ bộ Tổng điều tra kinh tế 2021 tỉnh Thanh Hóa
19	Ông Trần Thanh Bình	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Hà Tĩnh	Giải pháp vị trí việc làm tại Văn phòng Cục Thống kê tỉnh Hà Tĩnh
20	Ông Trần Quốc Lợi	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Quảng Bình	Giải pháp phát triển bền vững kinh tế biển trên địa bàn tỉnh Quảng Bình
21	Ông Trần Ánh Dương	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Quảng Trị	Giải pháp nâng cao chất lượng thông tin, xây dựng CTK phục vụ hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành nền kinh tế - xã hội của địa phương và đạt thành tích vượt bậc trong thực hiện phong trào thi đua ngành thống kê
22	Ông Trần Ánh Dương	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Quảng Trị	Giải pháp thích ứng và nâng cao chất lượng tập huấn thống kê trong điều kiện dịch bệnh phát sinh thông qua các ứng dụng trực tuyến
23	Ông Lê Quý Đạt	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Quảng Nam	Tuyên truyền, phổ biến kiến thức thống kê; phổ biến số liệu thống kê kinh tế - xã hội định kỳ, số liệu thống kê tần suất nhanh qua ứng dụng “Smart Quang Nam”

<b>TT</b>	<b>Tác giả/Đồng tác giả</b>	<b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>	<b>Tên sáng kiến</b>
24	Ông Nguyễn Hùng	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Quảng Ngãi	Tăng cường sự phối hợp giữa các bộ phận công tác tại Cục Thống kê tỉnh Quảng Ngãi
25	Bà Nguyễn Thị Mỹ	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Bình Định	Xây dựng Khung đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Định
26	Ông Cao Đăng Viễn	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Phú Yên	Giải pháp nâng cao chất lượng số liệu thống kê nông nghiệp, nông thôn, nông dân trên địa bàn tỉnh Phú Yên
27	Bà Lê Thị Trúc Phương	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Khánh Hòa	Một số giải pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành trong hoạt động của Cục Thống kê tỉnh Khánh Hòa
28	Ông Hoàng Văn Sỹ	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Kon Tum	Một số giải pháp sử dụng hiệu quả đội ngũ công chức Cục Thống kê tỉnh Kon Tum
29	Ông Nguyễn Công Thanh	Quyền Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Lâm Đồng	Một số vấn đề về già hóa dân số và người cao tuổi ở tỉnh Lâm Đồng
30	Ông Hồ Ngọc Quang	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Đắk Nông	Giải pháp nâng cao chất lượng tập huấn trực tuyến các cuộc điều tra thống kê cho điều tra viên, giám sát viên”
31	Bà Trần Thị Mỹ Hạnh	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Tiền Giang	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định vay vốn của khách hàng tại Ngân hàng Chính sách Xã hội Chi nhánh tỉnh Tiền Giang
32	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Bến Tre	Giải pháp nâng cao chất lượng quản lý và sử dụng ngân sách Nhà nước tại Cục Thống kê tỉnh Bến Tre
33	Ông Trần Văn Dũng	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Trà Vinh	Công tác tuyển dụng công chức và một số đề xuất, giải pháp thực hiện trong thời gian tới
34	Ông Hà Văn Ban	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Vĩnh Long	Tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh một số giải pháp trong chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội để đạt được chỉ tiêu, Nghị quyết năm 2022
35	Ông Nguyễn Văn Toàn	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Đồng Tháp	Một số giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra chuyên ngành thống kê trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp
36	Ông Nguyễn Thanh Hải	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Bạc Liêu	Cải tiến chế độ làm việc, công tác quản lý điều hành, nâng cao hiệu quả công việc
37	Ông Đỗ Huy Công	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Kiên Giang	Đổi mới công tác đánh giá, xếp loại lao động hàng tháng, làm căn cứ tính thu nhập tăng thêm cho công chức, lao động

<b>TT</b>	<b>Tác giả/Đồng tác giả</b>	<b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>	<b>Tên sáng kiến</b>
38	Ông Huỳnh Quang Minh	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh An Giang	Xây dựng kế hoạch phối hợp thực hiện công tác điều tra và báo cáo thống kê trong điều kiện thực hiện mô hình tổ chức mới tại Cục Thống kê
39	Ông Trần Thanh Bình	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Cà Mau	Bóc tách số liệu, phân tích thực trạng kinh tế - xã hội một số đô thị trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2016-2021 và đề xuất một số giải pháp phát triển kinh tế đô thị trong thời gian tới
40	Ông Trần Quốc Tuấn	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Đồng Nai	Giải pháp khắc phục tình trạng chênh lệch lớn về số liệu Tổng sản phẩm (GRDP) của tỉnh giữa số liệu kỳ báo cáo ước tính và kỳ báo cáo chính thức hàng năm
41	Ông Nguyễn Đình Bửu Quang	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Tây Ninh	Giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giám sát thực hiện phương án điều tra thống kê tại cơ sở
42	Ông Phạm Quốc Hùng	Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Bình Thuận	Đề xuất giải pháp chọn mẫu điều tra thu thập để tính toán tiêu chí số 10 thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

***Tổng số: 117 sáng kiến***